

**CÔNG BỐ THÔNG TIN**

**Đính chính Nghị quyết và biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên  
năm 2023**

**Kính gửi: Ủy ban chứng khoán Nhà nước  
Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội**

**I. Giới thiệu về Tổ chức công bố thông tin**

1. Tên tổ chức: Công ty Cổ phần Bảo hiểm Ngân hàng Nông nghiệp (ABIC)
2. Mã chứng khoán: ABI
3. Địa chỉ trụ sở chính: Tầng 6 tòa nhà 29T1 - đường Hoàng Đạo Thúy - phường Trung Hòa - Quận Cầu Giấy - TP Hà Nội.
4. Điện thoại: (024) 62990055 Fax: (84.24) 6258.0055  
- Email: baohiemagribank@abic.com.vn  
- Website: <https://abic.com.vn/>
5. Người thực hiện công bố thông tin: Ông Đỗ Minh Hoàng - Quyền Tổng Giám đốc

**II. Nội dung thông tin công bố**

Để chuẩn bị cho Đại hội đồng cổ đông thường niên 2023, Hội đồng quản trị ABIC đã họp và thông qua các nội dung trình Đại hội đồng cổ đông theo Nghị quyết số 100/NQ-HĐQT ngày 23/5/2023, trong đó có chỉ tiêu về trích quỹ thưởng quản lý điều hành được tính toán trên cơ sở các quy định tại Thông tư số 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016 của Bộ Lao động thương binh và xã hội.

Tuy nhiên trong quá trình chuẩn bị tài liệu trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023, do sơ suất nên Nghị Quyết và Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 đã công bố có sự nhầm lẫn về số liệu trích quỹ thưởng quản lý điều hành. Để đảm bảo quyền lợi cho Cổ đông và tuân thủ quy định của pháp luật, ABIC xin công bố thông tin đính chính nội dung thông qua phương án phân phối lợi nhuận còn lại tại Điều 4, khoản 4.3 Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 số 146/NQ-ABIC-ĐHĐCĐ ngày 15/06/2023 và phần V, mục 4, khoản 4.3 tiết 3 tại Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 ngày 15/06/2023 cụ thể như sau:

TT	Nội dung	Số tiền đã công bố	Số tiền đính chính	Chênh lệch
2	Dự kiến phân phối lợi nhuận (chưa có chi trả cổ tức) (2)=(2.1)+(2.2)+(2.3)	56.388.013.378 đồng	56.341.513.378 đồng	Giảm 46.500.000 đồng



TT	Nội dung	Số tiền đã công bố	Số tiền đính chính	Chênh lệch
2.2	Trích quỹ thưởng quản lý điều hành (Bao gồm HĐQT, BKS, Ban TGD, KTT)	964.263.636 đồng	917.763.636 đồng	Giảm 46.500.000 đồng
3	Lợi nhuận chưa phân phối (chưa chi trả cổ tức) (3)=(1)-(2)	352.556.717.104 đồng	352.603.217.104 đồng	Tăng 46.500.000 đồng
4	Lợi nhuận còn lại chưa thực hiện phân phối	93.815.473.540 đồng	93.861.973.540 đồng	Tăng 46.500.000 đồng

Sau khi đính chính Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 và Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 ngày 15/06/2023 lợi ích của cổ đông tăng lên do chỉ tiêu *Trích quỹ thưởng quản lý điều hành* giảm 46.500.000 đồng, làm cho chỉ tiêu *Dự kiến phân phối lợi nhuận (chưa có chi trả cổ tức)* giảm 46.500.000 đồng dẫn đến chỉ tiêu *Lợi nhuận chưa phân phối (chưa chi trả cổ tức)* và chỉ tiêu *Lợi nhuận còn lại chưa thực hiện phân phối* tăng tương ứng là 46.500.000 đồng.

Các nội dung khác tại Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 và Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 ngày 15/06/2023 của Công ty không thay đổi.

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của ABIC từ ngày 10/7/2023 tại đường dẫn: <https://abic.com.vn/vi/dai-hoi-dong-co-dong>.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung thông tin công bố.

Trân trọng./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu ĐTV, VPTSC.

**Đính kèm:**

- Nghị Quyết số 146/NQ-ABIC-ĐHĐCD và Biên bản họp ĐHĐCD thường niên năm 2023 đính chính.

**NGƯỜI THỰC HIỆN CÔNG BỐ THÔNG TIN**



**Đỗ Minh Hoàng**

Số: 146 /NQ-ABIC-DHDCB

Hà Nội, ngày 15 tháng 06 năm 2023

**NGHỊ QUYẾT**  
**Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023**

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO HIỂM NGÂN HÀNG NÔNG NGHIỆP**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2020, Luật Chứng khoán năm 2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Luật Kinh doanh Bảo hiểm năm 2022 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Bảo hiểm Ngân hàng Nông nghiệp (ABIC);

Căn cứ Biên bản kiểm phiếu biểu quyết, Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của ABIC được tổ chức ngày 15/06/2023 tại Hà Nội,

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1. Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2022, mục tiêu và giải pháp kinh doanh năm 2023**

1.1. Đại hội nhất trí thông qua Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2022, mục tiêu và giải pháp kinh doanh năm 2023.

1.2. Đại hội đã biểu quyết thông qua với tỷ lệ 100% số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.

**Điều 2. Thông qua kết quả kinh doanh năm 2022 và Báo cáo tài chính năm 2022 đã kiểm toán**

2.1. Đại hội nhất trí thông qua kết quả kinh doanh năm 2022 và phê duyệt Báo cáo tài chính năm 2022 đã kiểm toán của Công ty với một số chỉ tiêu chủ yếu như sau:

TT	Chỉ tiêu	Kế hoạch 2022 (đồng)	Thực hiện 2022 (đồng)	TH/KH 2022 (%)	Tăng trường (%)
I	Doanh thu bán hàng	2.249.000.000.000	2.259.283.463.723	100,5	8,4
1	Phí Bảo hiểm gốc	2.114.000.000.000	2.118.235.211.132	100,2	8,2
2	Phí nhận tái bảo hiểm (tối đa 10 tỷ đồng)	10.000.000.000	9.020.972.092	Hoàn thành chỉ tiêu	260,6
3	Doanh thu đầu tư tài chính	125.000.000.000	132.027.280.499	105,6	5,7
II	Lợi nhuận trước thuế	271.000.000.000	276.462.460.387	102,0	-18,9

Ghi chú: Các chỉ tiêu khác chi tiết trong Tờ trình của HĐQT ABIC. ✕



2.2. Đại hội đã biểu quyết thông qua với tỷ lệ 100% số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.

**Điều 3. Thông qua Báo cáo quyết toán ngân sách của HĐQT và Ban kiểm soát năm 2022**

3.1. Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua quyết toán ngân sách năm 2022 của HĐQT và Ban kiểm soát như sau:

- Chi trả thù lao cho HĐQT và BKS không chuyên trách: 330.000.000 đồng
- Chi phí hoạt động khác: 1.083.361.619 đồng
- Số còn lại chưa chi là: 9.552.918.397 đồng không chuyển tiếp năm sau, thực hiện hoàn nhập vào kết quả kinh doanh năm 2022.

3.2. Đại hội đã biểu quyết thông qua với tỷ lệ 100% số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.

**Điều 4. Thông qua Báo cáo kết quả thực hiện phân phối lợi nhuận năm 2021 và phương án sử dụng, phân phối lợi nhuận năm 2022**

4.1. Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua kết quả phân phối lợi nhuận năm 2021, cụ thể như sau:

TT	Nội dung	Số tiền (đồng)	Ghi chú
1	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối	425.307.165.557	
2	Các khoản đã chi trong năm 2022 (2)=(2.1)+(2.2)+(2.3)+(2.4)	228.959.680.000	
2.1	Quỹ đầu tư phát triển	81.700.000.000	Theo nghị quyết 114/2022/NQ-ABIC-ĐHĐCĐ 17/06/2022)
2.2	Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi	62.000.000.000	Theo nghị quyết 114/2022/NQ-ABIC-ĐHĐCĐ 17/06/2022)
2.3	Trích quỹ thưởng quản lý điều hành (Bao gồm HĐQT, BKS, Ban TGD, KTT)	1.263.660.000	Theo nghị quyết 114/2022/NQ-ABIC-ĐHĐCĐ 17/06/2022)
2.4	Trả cổ tức bằng cổ phiếu 20%/01CP	83.996.020.000	Chênh lệch theo nghị quyết 114/2022/NQ-ABIC-ĐHĐCĐ 17/06/2022) và phương án tăng vốn là 3.210.000 đồng do làm tròn CP
3	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối (3=1-2) Trong đó: Lợi nhuận chưa phân phối còn lại các năm trước năm 2021 chuyển sang Lợi nhuận chưa phân phối còn lại của năm 2021 chuyển sang	196.347.485.557 157.942.809.564 38.404.675.993	



4.2. Đại hội nhất trí thông qua kết quả lợi nhuận năm 2022 đã thực hiện:

TT	Chỉ tiêu	Số tiền (đồng)	Ghi chú
1	Lợi nhuận kế toán năm 2022	276.462.460.387	
2	Chi phí thuế TNDN hiện hành	54.664.022.330	
3	Lợi nhuận sau thuế năm 2022 (3)=(1)-(2)	221.798.438.057	
4	Phân phối lợi nhuận	8.399.602.000	
-	Các khoản đã hạch toán trong năm 2022 theo quy định: - Trích quỹ Dự trữ bắt buộc năm 2022 (5%/LNST)	8.399.602.000	Điều 77 nghị định 73/2016/NĐ-CP: <b>Quỹ dự trữ bắt buộc</b> phải trích 5% lợi nhuận sau thuế hàng năm để lập quỹ dự trữ bắt buộc. Mức tối đa của quỹ dự trữ bắt buộc bằng 10% mức vốn điều lệ của doanh nghiệp bảo hiểm. Đến 31/12/2022 ABIC đã trích lập đầy đủ với số tiền là 51.557.417.000 đồng.
5	Lợi nhuận chưa phân phối năm 2022 sau trích quỹ dự trữ bắt buộc (5)=(3)-(4)	213.398.836.057	
6	Lợi nhuận chưa phân phối còn lại trước năm 2022 chuyển sang	196.347.485.557	
6.1	Lợi nhuận chưa phân phối còn lại các năm trước 2021	157.942.809.564	
6.2	Lợi nhuận chưa phân phối còn lại năm 2021	38.404.675.993	
7	Điều chỉnh lợi nhuận 2021 theo thông báo kết quả kiểm toán của kiểm toán nhà nước	801.591.132	
8	Tổng Lợi nhuận chưa phân phối còn lại (8)=(5)+(6)-(7)	408.944.730.482	

4.3. Đại hội nhất trí thông qua phương án phân phối lợi nhuận còn lại:

a). Về trích lập các quỹ theo quy định:

TT	Nội dung	Số tiền (đồng)	Căn cứ/ghi chú
1	Tổng Lợi nhuận sau thuế còn lại chưa phân phối 2022 sau khi điều chỉnh lợi nhuận theo thông báo kết quả kiểm toán của KTNN	408.944.730.482	
2	Dự kiến phân phối lợi nhuận (chưa có chi trả cổ tức) (2)=(2.1)+(2.2)+(2.3)	56.341.513.378	

TT	Nội dung	Số tiền (đồng)	Căn cứ/ghi chú
2.1	Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi	55.423.749.742	Theo điểm a khoản 1 Điều 18 TT 28/2016/TT-BLĐTBXH
2.2	Trích quỹ thưởng quản lý điều hành (Bao gồm HĐQT, BKS, Ban TGD, KTT)	917.763.636	Theo điểm a khoản 2 Điều 18 TT 28/2016/TT-BLĐTBXH
2.3	Trích quỹ đầu tư phát triển	<i>Không thực hiện trích do Điều lệ hiện hành của ABIC không quy định về việc trích lập Quỹ đầu tư phát triển.</i>	<b>Điều 98. Quỹ dự trữ</b> 3. Ngoài quỹ dự trữ bắt buộc, doanh nghiệp bảo hiểm, doanh nghiệp tái bảo hiểm, chi nhánh nước ngoài tại Việt Nam có thể lập các quỹ dự trữ khác từ lợi nhuận sau thuế của năm tài chính theo quy định tại điều lệ của doanh nghiệp bảo hiểm, doanh nghiệp tái bảo hiểm, quy chế tổ chức và hoạt động của chi nhánh nước ngoài tại Việt Nam.
3	Lợi nhuận chưa phân phối (chưa chi trả cổ tức) (3)=(1)-(2)	352.603.217.104	

**b). Chi trả cổ tức**

TT	Nội dung	Số tiền (đồng)
3	Chi trả cổ tức	
3.1	Lợi nhuận chưa phân phối còn lại các năm trước năm 2021 chia cổ tức bằng cổ phiếu.	157.942.809.564
3.2	Lợi nhuận chưa phân phối còn lại năm 2022 chia cổ tức tỷ lệ 20%/1 cổ phiếu (số cổ phiếu đang lưu hành là 50.399.217 cổ phiếu), trong đó:	100.798.434.000
-	Chi bằng tiền mặt tỷ lệ 10% /1 cổ phiếu	50.399.217.000
-	+ Trong trường hợp đáp ứng được quy định tăng vốn của pháp luật chi cổ tức bằng cổ phiếu tỷ lệ 10%/1 cổ phiếu + Trong trường hợp không đáp ứng được quy định tăng vốn của pháp luật thực hiện chi cổ tức bằng tiền mặt tỷ lệ 10%/1 cổ phiếu.	50.399.217.000
4	Lợi nhuận còn lại chưa thực hiện phân phối	93.861.973.540



**Lưu ý:**

\* Lợi nhuận còn lại chưa thực hiện phân phối sẽ bị ảnh hưởng bởi:

- Việc bán cổ phiếu quỹ.
- Việc thực hiện tăng vốn điều lệ bằng phương án chia cổ tức bằng cổ phiếu (nếu không thực hiện được) và việc làm tròn cổ phiếu và xử lý cổ phiếu lẻ.

\* Lý do để lại lợi nhuận chưa phân phối

- *Phần lợi nhuận để lại với mục đích làm tăng năng lực tài chính của ABIC để tăng phần phí bảo hiểm giữ lại đối với các dịch vụ kinh doanh bảo hiểm có kết quả tốt.*

- *Đảm bảo an toàn tài chính cho các năm sau khi có rủi ro bất thường xảy ra.*

4.4. Đại hội đã biểu quyết thông qua với tỷ lệ 100% số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.

**Điều 5. Phê duyệt Phương án tăng vốn điều lệ thông qua phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2022**

5.1. Đại hội nhất trí phê duyệt Phương án tăng vốn điều lệ thông qua phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2022 của Công ty cổ phần Bảo hiểm Ngân hàng Nông nghiệp.

5.2. Đại hội đã biểu quyết thông qua với tỷ lệ 100% số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.

**Điều 6. Thông qua Phương án chi trả cổ tức năm 2022 bằng tiền mặt**

6.1. Đại hội nhất trí phê duyệt Phương án chi trả cổ tức năm 2022 bằng tiền mặt của Công ty cổ phần Bảo hiểm Ngân hàng Nông nghiệp.

6.2. Đại hội đã biểu quyết thông qua với tỷ lệ 100% số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.

**Điều 7. Thông qua Phương án bán cổ phiếu quỹ**

7.1. Đại hội nhất trí phê duyệt Phương án bán cổ phiếu quỹ của Công ty cổ phần Bảo hiểm Ngân hàng Nông nghiệp.

7.2. Đại hội đã biểu quyết thông qua với tỷ lệ 97,78% số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.

**Điều 8. Phê duyệt các chỉ tiêu kinh doanh năm 2023 của Công ty**

8.1. Đại hội nhất trí thông qua các chỉ tiêu kinh doanh năm 2023 trên một số chỉ tiêu cơ bản như sau:

1/. Doanh thu kinh doanh bảo hiểm: 2.097 tỷ đồng.

2/. Doanh thu đầu tư tài chính: 160 tỷ đồng.

3/. Tỷ suất sinh lời trên vốn chủ sở hữu (ROE): 15%/năm, lợi nhuận trước thuế: 305 tỷ đồng.

4/. Cổ tức: 20%/1 cổ phần.

8.2. Đại hội đã biểu quyết thông qua với tỷ lệ 100% số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp. ✍

**Điều 9. Phê duyệt kế hoạch ngân sách, tiền lương, thù lao và lợi ích khác của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2023**

9.1 Đại hội đồng cổ đông thường niên 2023 nhất trí phê duyệt kế hoạch ngân sách, tiền lương, thù lao và lợi ích khác của HĐQT, Ban kiểm soát năm 2023. Cụ thể như sau:

STT	Chức danh	Mức thù lao (đồng/tháng)
<b>1</b>	<b>Hội đồng quản trị</b>	
1.1	Chủ tịch HĐQT chuyên trách	Hưởng lương và lợi ích khác theo quy định của công ty
1.2	Chủ tịch HĐQT không chuyên trách	14.000.000
1.3	Phó Chủ tịch HĐQT chuyên trách	Hưởng lương và lợi ích khác theo quy định của công ty
1.4	Thành viên HĐQT chuyên trách	Hưởng lương và lợi ích khác theo quy định của công ty
1.5	Thành viên HĐQT không chuyên trách	12.000.000
<b>2</b>	<b>Ban kiểm soát</b>	
2.1	Trưởng Ban Kiểm soát chuyên trách	Hưởng lương và lợi ích khác theo quy định của công ty
2.2	Trưởng BKS không chuyên trách	12.000.000
2.3	Thành viên BKS chuyên trách	Hưởng lương và lợi ích khác theo quy định của công ty
2.4	Thành viên BKS không chuyên trách	5.000.000

Đối với các chức danh chuyên trách: Mức cụ thể ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT quyết định phù hợp với nghị định 53/2016/NĐ-CP và thông tư 28/2016/TT-BLĐTBXH.

- Chi phí hoạt động khác trong năm 2023: **0,3%**/doanh thu phí bảo hiểm gốc và doanh thu phí nhận tái.

9.2. Đại hội đã biểu quyết thông qua với tỷ lệ 100% số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.

**Điều 10. Thông qua Báo cáo hoạt động năm 2022 và Kế hoạch hoạt động năm 2023 của HĐQT Công ty**

10.1. Đại hội nhất trí thông qua Báo cáo hoạt động của HĐQT. Đại hội đánh giá hoạt động của HĐQT trong năm 2022 đã thực hiện tốt nhiệm vụ và quyền hạn của HĐQT, tuân thủ theo các quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty.

Đại hội nhất trí với kế hoạch hoạt động của HĐQT Công ty năm 2023.

10.2. Đại hội đã biểu quyết thông qua với tỷ lệ 100% số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp. ✍



**Điều 11. Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát Công ty năm 2022**

11.1. Đại hội nhất trí thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát công ty. Đại hội nhất trí đánh giá: Hoạt động của Ban kiểm soát năm 2022 đã thực hiện theo đúng chức năng, nhiệm vụ theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty. Báo cáo của Ban kiểm soát đã đánh giá trung thực, chính xác tình hình hoạt động và kết quả tài chính của Công ty năm 2022.

11.2. Đại hội đã biểu quyết thông qua với tỷ lệ 100% số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.

**Điều 12. Phê duyệt Tờ trình lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập để kiểm toán báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty**

12.1. Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua Tờ trình của Ban kiểm soát đề xuất lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập để kiểm toán các báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty: Ủy quyền cho HĐQT quyết định việc lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập theo yêu cầu của cổ đông Agribank và tiêu chí lựa chọn của Ban Kiểm soát Công ty.

12.2. Đại hội đã biểu quyết thông qua với tỷ lệ 100% số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.

**Điều 13. Thông qua dự thảo Điều lệ Công ty**

13.1. Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua dự thảo Điều lệ Công ty cổ phần Bảo hiểm Ngân hàng Nông nghiệp, có hiệu lực từ ngày 15/06/2023. Đại hội đồng cổ đông giao và ủy quyền cho Chủ tịch HĐQT ký ban hành.

13.2. Đại hội đã biểu quyết thông qua với tỷ lệ 100% số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.

**Điều 14. Thông qua dự thảo Quy chế hoạt động của HĐQT Công ty**

14.1. Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua dự thảo Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty, có hiệu lực từ ngày 15/06/2023. Đại hội đồng cổ đông giao và ủy quyền cho Chủ tịch HĐQT ký ban hành.

14.2. Đại hội đã biểu quyết thông qua với tỷ lệ 100% số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.

**Điều 15. Thông qua dự thảo Quy chế quản trị nội bộ Công ty**

15.1. Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua dự thảo Quy chế quản trị nội bộ Công ty, có hiệu lực từ ngày 15/06/2023. Đại hội đồng cổ đông giao và ủy quyền cho Chủ tịch HĐQT ký ban hành.

15.2. Đại hội đã biểu quyết thông qua với tỷ lệ 100% số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.

**Điều 16. Thông qua Tờ trình sửa đổi Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát Công ty**

16.1. Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua nội dung sửa đổi Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát Công ty, có hiệu lực từ ngày 15/06/2023. Đại hội đồng cổ đông giao và ủy quyền cho Trưởng Ban kiểm soát ký ban hành. ✕





Hà Nội, ngày 15 tháng 06 năm 2023

**BIÊN BẢN  
Họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023**

Hôm nay, ngày 15 tháng 06 năm 2023 tại Hà Nội, Công ty Cổ phần bảo hiểm Ngân hàng Nông nghiệp tiến hành Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023.

**A. THÀNH PHẦN THAM DỰ**

- Cổ đông của Công ty cổ phần Bảo hiểm Ngân hàng Nông nghiệp (ABIC);
- Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Tổng giám đốc ABIC.

**B. NỘI DUNG VÀ DIỄN BIẾN CỦA ĐẠI HỘI**

**I. Báo cáo kiểm tra tư cách cổ đông:**

Đại hội đã nghe Ông Nguyễn Trung Hiếu - Phó TP Đầu tư vốn thay mặt Ban tổ chức trình bày Báo cáo kiểm tra tư cách đại biểu cổ đông trước Đại hội như sau: Tại thời điểm khai mạc, tham dự Đại hội có số lượng cổ đông sở hữu và đại diện cho **36.718.811** cổ phần, tương ứng với **72,86 %** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

Căn cứ quy định của Luật Doanh nghiệp năm 2020, Luật Chứng khoán 2019 và Điều lệ hiện hành của Công ty, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 Công ty Cổ phần bảo hiểm Ngân hàng Nông nghiệp là hợp pháp, hợp lệ và đủ điều kiện để tiến hành.

**II. Bầu Đoàn Chủ tịch:**

Đại hội đã tiến hành bầu Đoàn Chủ tịch để điều hành Đại hội. Sau khi nghe danh sách nhân sự dự kiến do Ban tổ chức giới thiệu, 100% cổ đông có quyền biểu quyết có mặt tại Đại hội đã nhất trí thông qua Đoàn Chủ tịch gồm các thành viên sau đây:

- Ông Nguyễn Tiến Hải - Chủ tịch HĐQT, Chủ tọa Đại hội
- Ông Đỗ Minh Hoàng - Thành viên HĐQT/Quyền Tổng Giám đốc
- Ông Trần Anh Tuấn - Thành viên HĐQT.

**III. Bầu Ban Thư ký và Ban kiểm phiếu:**

Để giúp việc cho Đoàn Chủ tịch và thực hiện công tác kiểm phiếu của Đại hội, sau khi nghe nhân sự dự kiến do Đoàn Chủ tịch giới thiệu, 100% cổ đông có quyền biểu quyết có mặt tại Đại hội đã biểu quyết thông qua Ban Thư ký và Ban kiểm phiếu. Cụ thể:

**1. Ban Thư ký Đại hội:**

- Ông Nguyễn Văn Quyết - Thư ký công ty, Trưởng Ban
- Bà Nguyễn Thị Tuyết Nhung - Cán bộ phòng Tổ chức Nhân sự, thành viên

**2. Ban kiểm phiếu:**

- Ông Đinh Quang Trung - Trưởng phòng Thư ký pháp chế, Trưởng Ban
- Ông Nguyễn Trung Hiếu - Phó Trưởng phòng Đầu tư vốn, thành viên
- Ông Lê Vinh Quý - Trưởng phòng Công nghệ thông tin, thành viên. ✕

#### **IV. Thông qua Chương trình, Quy chế làm việc của Đại hội:**

Ông Trần Anh Tuấn - TV HĐQT thay mặt Đoàn Chủ tịch công bố nội dung Chương trình và Quy chế làm việc của Đại hội, 100% cổ đông có quyền biểu quyết có mặt tại Đại hội đã biểu quyết thông qua nội dung Chương trình, Quy chế làm việc của Đại hội.

#### **V. Nội dung chính của Đại hội:**

##### **1. Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2022, mục tiêu và giải pháp kinh doanh năm 2023**

1.1. Ông Đỗ Minh Hoàng - TV HĐQT/Quyền Tổng giám đốc Công ty trình bày Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2022, mục tiêu và giải pháp kinh doanh năm 2023

1.2. Các ý kiến của cổ đông:

a) Cổ đông Phí Công Linh có một số ý kiến:

- Doanh thu dự kiến đến 2025 của Công ty là 3.300 tỷ đồng, hiện nay Luật KDBH có thay đổi về việc ghi nhận doanh thu với hợp đồng bảo hiểm trên 1 năm. Vậy có ảnh hưởng đến mục tiêu doanh thu không?

- Tỷ lệ tổn thất trong năm 2023 và các năm tới Công ty dự kiến ở mức độ nào, các hợp đồng liên quan đến Covid có còn phải đền bù trong năm 2023 nữa không, tỷ lệ bồi thường các nghiệp vụ khác như thế nào?

- Kế hoạch triển khai lộ trình niêm yết của Công ty? Phí bảo an tín dụng của Công ty có tăng được không, vấn đề tài sản đất đai của Công ty liên quan đến cổ phần hóa của Agribank.

Trả lời của Đoàn chủ tịch:

- Luật KDBH năm 2022 có ảnh hưởng lớn doanh thu hạch toán của Công ty trong năm 2023 đối với các hợp đồng con người có thời hạn dài trên 12 tháng, phí bảo hiểm các năm sau là doanh thu nhận trước. Công ty xác định mặc dù sẽ có nhiều khó khăn, thách thức do Luật thay đổi và môi trường kinh doanh không thuận lợi nhưng sẽ phấn đấu doanh thu được ghi nhận và doanh thu nhận trước sẽ đạt 3.300 tỷ đồng theo đúng chiến lược.

- Năm 2022 tỷ lệ bồi thường của Công ty tăng do yếu tố dịch bệnh tác động, hồ sơ của nhiều vụ tổn thất xảy ra trong năm 2021 nhưng đến 2022 khách hàng mới khiếu nại, hồ sơ tồn do Covid tính đến thời điểm này không phát sinh. Bên cạnh đó Công ty tiếp tục điều chỉnh sản phẩm trọng yếu là Bảo an tín dụng theo hướng tăng quyền lợi của khách hàng, đảm bảo hài hòa lợi ích các bên tuy nhiên vẫn đảm bảo hoàn thành chỉ tiêu lợi nhuận năm 2023.

- Công ty đang chuẩn bị các điều kiện để thực hiện niêm yết theo kế hoạch. Năm 2023 Công ty đặt mục tiêu hoàn thành đầy đủ các yếu tố như mạng lưới, nhân sự, các quy chế quy trình...để năm 2024 -2025 tập trung toàn lực cho hoạt động kinh doanh, sẵn sàng cho việc niêm yết.

- Mức phí Bảo an tín dụng hiện tại là tương đối thấp so với các sản phẩm tương đồng trên thị trường, mức phí này vẫn đang đảm bảo cơ cấu tỷ lệ bồi thường và quyền lợi của cổ đông. \*



- Hiện tại Công ty đã báo cáo với Agribank về việc sử dụng tài sản đất đai và thực hiện theo lộ trình cổ phần hóa của Agribank.

b) Cổ đông Nguyễn Văn Mạnh có một số ý kiến:

- Năm 2022 doanh thu của Công ty tăng trưởng thấp hơn mức bình quân của thị trường, đề nghị Công ty có giải pháp để doanh thu tăng phù hợp với lộ trình chiến lược. Do Luật KDBH nên Công ty không được hạch toán phí dài hạn trong năm 2023, tuy nhiên vẫn thu được dòng tiền.

- Tiền gửi ngắn hạn của Công ty chiếm tỷ trọng rất lớn, đề nghị Công ty xây dựng cơ cấu tỷ trọng hợp lý để tăng thu nhập từ đầu tư tài chính.

- Các công ty bảo hiểm trên thị trường có mạng lưới rất lớn, có tác dụng hỗ trợ tăng doanh thu. Công ty nên xem xét đẩy nhanh tiến độ mở rộng mạng lưới. Công ty cần quan tâm đến công tác nhận diện thương hiệu.

Trả lời của Đoàn chủ tịch:

- Năm 2022 Công ty tăng trưởng 8,2% thấp hơn bình quân chung của thị trường bảo hiểm phi nhân thọ phù hợp trong bối cảnh tình hình thị trường cạnh tranh phi kỹ thuật, thiếu lành mạnh. Công ty luôn đề cao tính tuân thủ pháp luật và cân bằng giữa sự phát triển dài hạn của Công ty và quyền lợi của cổ đông, của khách hàng. Hiện tại quy mô mạng lưới của Công ty nhỏ hơn một số doanh nghiệp bảo hiểm khác, nhưng chỉ tiêu chất lượng về năng suất lao động thì đang đứng đầu thị trường.

- Công ty đã và đang khẩn trương mở mới chi nhánh trong năm 2023, phấn đấu đạt số lượng 20 chi nhánh theo đề án chiến lược ngay trong năm 2023 hoặc đầu năm 2024.

- Hiện nay toàn bộ tiền gửi của Công ty tại hệ thống Agribank và đều có kỳ hạn trên 1 năm. Tại thời điểm báo cáo phần lớn hợp đồng tiền gửi còn kỳ hạn dưới 12 tháng nên được tính là đầu tư ngắn hạn theo quy định.

1.3. Kết luận của Chủ tọa Đại hội:

Đại hội nhất trí thông qua Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2022, mục tiêu và giải pháp kinh doanh năm 2023.

1.4. Đại hội đã biểu quyết thông qua với tỷ lệ 100% số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.

## **2. Thông qua kết quả kinh doanh năm 2022 và Báo cáo tài chính năm 2022 đã kiểm toán**

2.1. Ông Đỗ Minh Hoàng – TV HĐQT/Quyền Tổng giám đốc Công ty trình bày Báo cáo kết quả kinh doanh năm 2022 và báo cáo tài chính năm 2022 đã kiểm toán

2.2. Các ý kiến của cổ đông: không có ý kiến

2.3. Kết luận của Chủ tọa Đại hội:

Đại hội nhất trí thông qua kết quả kinh doanh năm 2022 và phê duyệt Báo cáo tài chính năm 2022 đã kiểm toán của Công ty với một số chỉ tiêu chủ yếu như sau:

TT	Chỉ tiêu	Kế hoạch 2022 (đồng)	Thực hiện 2022 (đồng)	TH/KH 2022 (%)	Tăng trưởng (%)
----	----------	-------------------------	--------------------------	-------------------	-----------------------

<b>I</b>	<b>Doanh thu bán hàng</b>	<b>2.249.000.000.000</b>	<b>2.259.283.463.723</b>	<b>100,5</b>	<b>8,4</b>
1	Phí Bảo hiểm gốc	2.114.000.000.000	2.118.235.211.132	100,2	8,2
2	Phí nhận tái bảo hiểm (tối đa 10 tỷ đồng)	10.000.000.000	9.020.972.092	Hoàn thành chỉ tiêu	260,6
3	Doanh thu đầu tư tài chính	125.000.000.000	132.027.280.499	105,6	5,7
<b>II</b>	<b>Lợi nhuận trước thuế</b>	<b>271.000.000.000</b>	<b>276.462.460.387</b>	<b>102,0</b>	<b>-18,9</b>

*Ghi chú: Các chỉ tiêu khác chi tiết trong Tờ trình của HĐQT ABIC.*

2.4. Đại hội đã biểu quyết thông qua với tỷ lệ 100% số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.

### **3. Thông qua Báo cáo quyết toán ngân sách của HĐQT và Ban kiểm soát năm 2022**

3.1. Ông Đỗ Minh Hoàng – TV HĐQT/Quyền Tổng giám đốc Công ty thay mặt Đoàn chủ tịch trình bày Báo cáo quyết toán ngân sách của HĐQT và BKS năm 2022.

3.2. Các ý kiến của cổ đông: không có ý kiến

3.3. Kết luận của Chủ tọa Đại hội:

Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua quyết toán ngân sách năm 2022 của HĐQT và Ban kiểm soát như sau:

- Chi trả thù lao cho HĐQT và BKS không chuyên trách: 330.000.000 đồng
- Chi phí hoạt động khác: 1.083.361.619 đồng
- Số còn lại chưa chi là: 9.552.918.397 đồng không chuyển tiếp năm sau, thực hiện hoàn nhập vào kết quả kinh doanh năm 2022.

3.4. Đại hội đã biểu quyết thông qua với tỷ lệ 100% số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.

### **4. Thông qua Báo cáo kết quả thực hiện phân phối lợi nhuận năm 2021 và phương án sử dụng, phân phối lợi nhuận năm 2022**

4.1. Ông Đỗ Minh Hoàng – TV HĐQT/Quyền Tổng giám đốc Công ty thay mặt Đoàn chủ tịch trình bày Báo cáo kết quả thực hiện phân phối lợi nhuận năm 2021 và phương án sử dụng, phân phối lợi nhuận năm 2022

4.2. Các ý kiến của cổ đông: không có ý kiến

4.3. Kết luận của Chủ tọa Đại hội:

1/ Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua kết quả phân phối lợi nhuận năm 2021, cụ thể như sau:

TT	Nội dung	Số tiền (đồng)	Ghi chú
<b>1</b>	<b>Lợi nhuận còn lại chưa phân phối</b>	<b>425.307.165.557</b>	
<b>2</b>	<b>Các khoản đã chi trong năm 2022 (2)=(2.1)+(2.2)+(2.3)+(2.4)</b>	<b>228.959.680.000</b>	
2.1	Quỹ đầu tư phát triển	81.700.000.000	Theo nghị quyết 114/2022/NQ-ABIC-DHĐCĐ 17/06/2022)



2.2	Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi	62.000.000.000	Theo nghị quyết 114/2022/NQ-ABIC-ĐHĐCĐ 17/06/2022)
2.3	Trích quỹ thưởng quản lý điều hành (Bao gồm HĐQT, BKS, Ban TGD, KTT)	1.263.660.000	Theo nghị quyết 114/2022/NQ-ABIC-ĐHĐCĐ 17/06/2022)
2.4	Trả cổ tức bằng cổ phiếu 20%/01CP	83.996.020.000	Chênh lệch theo nghị quyết 114/2022/NQ-ABIC-ĐHĐCĐ 17/06/2022) và phương án tăng vốn là 3.210.000 đồng do làm tròn CP
3	<b>Lợi nhuận còn lại chưa phân phối (3=1-2)</b> <b>Trong đó:</b> Lợi nhuận chưa phân phối còn lại các năm trước năm 2021 chuyển sang Lợi nhuận chưa phân phối còn lại của năm 2021 chuyển sang	<b>196.347.485.557</b>  157.942.809.564  38.404.675.993	

2/ Đại hội nhất trí thông qua kết quả lợi nhuận năm 2022 đã thực hiện:

TT	Chỉ tiêu	Số tiền (đồng)	Ghi chú
1	<b>Lợi nhuận kế toán năm 2022</b>	<b>276.462.460.387</b>	
2	<b>Chi phí thuế TNDN hiện hành</b>	<b>54.664.022.330</b>	
3	Lợi nhuận sau thuế năm 2022 (3)=(1)-(2)	221.798.438.057	
4	Phân phối lợi nhuận	8.399.602.000	
-	Các khoản đã hạch toán trong năm 2022 theo quy định: - Trích quỹ Dự trữ bắt buộc năm 2022 (5%/LNST)	8.399.602.000	Điều 77 nghị định 73/2016/NĐ-CP: <b>Quỹ dự trữ bắt buộc</b> phải trích 5% lợi nhuận sau thuế hàng năm để lập quỹ dự trữ bắt buộc. Mức tối đa của quỹ dự trữ bắt buộc bằng 10% mức vốn điều lệ của doanh nghiệp bảo hiểm. Đến 31/12/2022 ABIC đã trích lập đầy đủ với số tiền là 51.557.417.000 đồng.
5	Lợi nhuận chưa phân phối năm 2022 sau trích quỹ dự trữ bắt buộc (5)=(3)-(4)	213.398.836.057	
6	Lợi nhuận chưa phân phối còn lại trước năm 2022 chuyển sang	196.347.485.557	
6.1	Lợi nhuận chưa phân phối còn lại các năm trước 2021	157.942.809.564	

TT	Chỉ tiêu	Số tiền (đồng)	Ghi chú
6.2	Lợi nhuận chưa phân phối còn lại năm 2021	38.404.675.993	
7	Điều chỉnh lợi nhuận 2021 theo thông báo kết quả kiểm toán của kiểm toán nhà nước	801.591.132	
8	<b>Tổng Lợi nhuận chưa phân phối còn lại (8)=(5)+(6)-(7)</b>	<b>408.944.730.482</b>	

3/ Đại hội nhất trí thông qua phương án phân phối lợi nhuận còn lại:

a). Về trích lập các quỹ theo quy định:

TT	Nội dung	Số tiền (đồng)	Căn cứ/ghi chú
1	<b>Tổng Lợi nhuận sau thuế còn lại chưa phân phối 2022 sau khi điều chỉnh lợi nhuận theo thông báo kết quả kiểm toán của KTNN</b>	<b>408.944.730.482</b>	
2	<b>Dự kiến phân phối lợi nhuận (chưa có chi trả cổ tức) (2)=(2.1)+(2.2)+(2.3)</b>	<b>56.341.513.378</b>	
2.1	Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi	55.423.749.742	Theo điểm a khoản 1 Điều 18 TT 28/2016/TT-BLĐTBXH
2.2	Trích quỹ thưởng quản lý điều hành (Bao gồm HĐQT, BKS, Ban TGD, KTT)	917.763.636	Theo điểm a khoản 2 Điều 18 TT 28/2016/TT-BLĐTBXH
2.3	Trích quỹ đầu tư phát triển	<i>Không thực hiện trích do Điều lệ hiện hành của ABIC không quy định về việc trích lập Quỹ đầu tư phát triển.</i>	<b>Điều 98. Quỹ dự trữ</b> 3. Ngoài quỹ dự trữ bắt buộc, doanh nghiệp bảo hiểm, doanh nghiệp tái bảo hiểm, chi nhánh nước ngoài tại Việt Nam <b>có thể lập các quỹ dự trữ khác từ lợi nhuận sau thuế của năm tài chính theo quy định tại điều lệ của doanh nghiệp bảo hiểm, doanh nghiệp tái bảo hiểm, quy chế tổ chức và hoạt động của chi nhánh nước ngoài tại Việt Nam.</b>
3	<b>Lợi nhuận chưa phân phối (chưa chi trả cổ tức) (3)=(1)-(2)</b>	<b>352.603.217.104</b>	



**b). Chi trả cổ tức**

TT	Nội dung	Số tiền (đồng)
3	Chi trả cổ tức	
3.1	Lợi nhuận chưa phân phối còn lại các năm trước năm 2021 chia cổ tức bằng cổ phiếu.	157.942.809.564
3.2	Lợi nhuận chưa phân phối còn lại năm 2022 chia cổ tức tỷ lệ 20%/1 cổ phiếu (số cổ phiếu đang lưu hành là 50.399.217 cổ phiếu), trong đó:	100.798.434.000
-	Chi bằng tiền mặt tỷ lệ 10% /1 cổ phiếu	50.399.217.000
-	+ Trong trường hợp đáp ứng được quy định tăng vốn của pháp luật chi cổ tức bằng cổ phiếu tỷ lệ 10%/1 cổ phiếu + Trong trường hợp không đáp ứng được quy định tăng vốn của pháp luật thực hiện chi cổ tức bằng tiền mặt tỷ lệ 10%/1 cổ phiếu.	50.399.217.000
4	Lợi nhuận còn lại chưa thực hiện phân phối	93.861.973.540

**Lưu ý:**

\* Lợi nhuận còn lại chưa thực hiện phân phối sẽ bị ảnh hưởng bởi:

- Việc bán cổ phiếu quỹ.
- Việc thực hiện tăng vốn điều lệ bằng phương án chia cổ tức bằng cổ phiếu (nếu không thực hiện được) và việc làm tròn cổ phiếu và xử lý cổ phiếu lẻ.

\* Lý do để lại lợi nhuận chưa phân phối

- *Phân lợi nhuận để lại với mục đích làm tăng năng lực tài chính của ABIC để tăng phần phí bảo hiểm giữ lại đối với các dịch vụ kinh doanh bảo hiểm có kết quả tốt.*

- *Đảm bảo an toàn tài chính cho các năm sau khi có rủi ro bất thường xảy ra.*

4.4. Đại hội đã biểu quyết thông qua với tỷ lệ 100% số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.

**5. Phê duyệt Phương án tăng vốn điều lệ thông qua phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2022**

5.1. Ông Lê Hồng Quân - TV HĐQT trình bày Phương án tăng vốn điều lệ thông qua phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2022

5.2. Các ý kiến của cổ đông: không có ý kiến

5.3. Kết luận của Chủ tọa Đại hội:

Đại hội nhất trí phê duyệt Phương án tăng vốn điều lệ thông qua phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2022 của Công ty cổ phần Bảo hiểm Ngân hàng Nông nghiệp.

5.4. Đại hội đã biểu quyết thông qua với tỷ lệ 100% số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.

**6. Thông qua Phương án chi trả cổ tức năm 2022 bằng tiền mặt**

6.1. Ông Lê Hồng Quân - TV HĐQT trình bày Phương án chi trả cổ tức năm 2022 bằng tiền mặt.

6.2. Các ý kiến của cổ đông: không có ý kiến

6.3. Kết luận của Chủ tọa Đại hội:

Đại hội nhất trí phê duyệt Phương án chi trả cổ tức năm 2022 bằng tiền mặt của Công

ty cổ phần Bảo hiểm Ngân hàng Nông nghiệp.

6.4. Đại hội đã biểu quyết thông qua với tỷ lệ 100% số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.

#### **7. Thông qua Phương án bán cổ phiếu quỹ**

7.1. Ông Lê Hồng Quân - TV HĐQT trình bày Phương án bán cổ phiếu quỹ.

7.2. Các ý kiến của cổ đông: không có ý kiến

7.3. Kết luận của Chủ tọa Đại hội:

Đại hội nhất trí phê duyệt Phương án bán cổ phiếu quỹ của Công ty cổ phần Bảo hiểm Ngân hàng Nông nghiệp.

7.4. Đại hội đã biểu quyết thông qua với tỷ lệ 97,78% số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.

#### **8. Phê duyệt các chỉ tiêu kinh doanh năm 2023 của Công ty**

8.1. Ông Trần Anh Tuấn - TV HĐQT trình bày Tờ trình phê duyệt các chỉ tiêu kinh doanh năm 2023.

8.2. Các ý kiến của cổ đông: không có ý kiến

8.3. Kết luận của Chủ tọa Đại hội:

Đại hội nhất trí thông qua các chỉ tiêu kinh doanh năm 2023 trên một số chỉ tiêu cơ bản như sau:

1/. Doanh thu kinh doanh bảo hiểm: 2.097 tỷ đồng.

2/. Doanh thu đầu tư tài chính: 160 tỷ đồng.

3/. Tỷ suất sinh lời trên vốn chủ sở hữu (ROE): 15%/năm, lợi nhuận trước thuế: 305 tỷ đồng.

4/. Cổ tức: 20%/1 cổ phần.

8.4. Đại hội đã biểu quyết thông qua với tỷ lệ 100% số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.

#### **9. Phê duyệt kế hoạch ngân sách, tiền lương, thù lao và lợi ích khác của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2023**

9.1. Ông Trần Anh Tuấn - TV HĐQT trình bày Tờ trình phê duyệt kế hoạch ngân sách, tiền lương, thù lao và lợi ích khác của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2023

9.2. Các ý kiến của cổ đông: không có ý kiến

9.3. Kết luận của Chủ tọa Đại hội:

Đại hội đồng cổ đông thường niên 2023 nhất trí phê duyệt kế hoạch ngân sách, tiền lương, thù lao và lợi ích khác của HĐQT, Ban kiểm soát năm 2023. Cụ thể như sau:

STT	Chức danh	Mức thù lao (đồng/tháng)
1	Hội đồng quản trị	
1.1	Chủ tịch HĐQT chuyên trách	Hưởng lương và lợi ích khác theo quy định của công ty
1.2	Chủ tịch HĐQT không chuyên trách	14.000.000
1.3	Phó Chủ tịch HĐQT chuyên trách	Hưởng lương và lợi ích khác theo quy định của công ty



1.4	Thành viên HĐQT chuyên trách	Hưởng lương và lợi ích khác theo quy định của công ty
1.5	Thành viên HĐQT không chuyên trách	12.000.000
<b>2</b>	<b>Ban kiểm soát</b>	
2.1	Trưởng Ban Kiểm soát chuyên trách	Hưởng lương và lợi ích khác theo quy định của công ty
2.2	Trưởng BKS không chuyên trách	12.000.000
2.3	Thành viên BKS chuyên trách	Hưởng lương và lợi ích khác theo quy định của công ty
2.4	Thành viên BKS không chuyên trách	5.000.000

Đối với các chức danh chuyên trách: Mức cụ thể ĐHCĐ ủy quyền cho HĐQT quyết định phù hợp với nghị định 53/2016/NĐ-CP và thông tư 28/2016/TT-BLĐTBXH.

- Chi phí hoạt động khác trong năm 2023: **0,3%**/doanh thu phí bảo hiểm gốc và doanh thu phí nhận tái.

9.4. Đại hội đã biểu quyết thông qua với tỷ lệ 100% số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.

#### **10. Thông qua Báo cáo hoạt động năm 2022 và Kế hoạch hoạt động năm 2023 của HĐQT Công ty**

10.1. Ông Trần Anh Tuấn - TV HĐQT trình bày Báo cáo hoạt động năm 2022 và Kế hoạch hoạt động năm 2023 của HĐQT Công ty

10.2. Các ý kiến của cổ đông: không có ý kiến

10.3. Kết luận của Chủ tọa Đại hội:

Đại hội nhất trí thông qua Báo cáo hoạt động của HĐQT. Đại hội đánh giá hoạt động của HĐQT trong năm 2022 đã thực hiện tốt nhiệm vụ và quyền hạn của HĐQT, tuân thủ theo các quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty.

Đại hội nhất trí với kế hoạch hoạt động của HĐQT Công ty năm 2023.

10.4. Đại hội đã biểu quyết thông qua với tỷ lệ 100% số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.

#### **11. Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát Công ty năm 2022**

11.1. Ông Trương Đình Cảnh - Trưởng BKS trình bày Báo cáo của Ban kiểm soát Công ty năm 2022

11.2. Các ý kiến của cổ đông: không có ý kiến

11.3. Kết luận của Chủ tọa Đại hội:

Đại hội nhất trí thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát công ty. Đại hội nhất trí đánh giá: Hoạt động của Ban kiểm soát năm 2022 đã thực hiện theo đúng chức năng, nhiệm vụ theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty. Báo cáo của Ban kiểm soát đã đánh giá trung thực, chính xác tình hình hoạt động và kết quả tài chính của Công ty năm 2022.

11.4. Đại hội đã biểu quyết thông qua với tỷ lệ 100% số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp. ✖

**12. Phê duyệt Tờ trình lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập để kiểm toán báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty**

12.1. Ông Trương Đình Cảnh - Trưởng BKS trình bày Tờ trình lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập để kiểm toán báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty

12.2. Các ý kiến của cổ đông: không có ý kiến

12.3. Kết luận của Chủ tọa Đại hội:

Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua Tờ trình của Ban kiểm soát đề xuất lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập để kiểm toán các báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty: Ủy quyền cho HĐQT quyết định việc lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập theo yêu cầu của cổ đông Agribank và tiêu chí lựa chọn của Ban Kiểm soát Công ty.

12.4. Đại hội đã biểu quyết thông qua với tỷ lệ 100% số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.

**13. Thông qua dự thảo Điều lệ Công ty**

13.1. Ông Nguyễn Tiến Hải - Chủ tịch HĐQT trình bày Tờ trình về việc phê duyệt dự thảo Điều lệ Công ty

13.2. Các ý kiến của cổ đông: không có ý kiến

13.3. Kết luận của Chủ tọa Đại hội:

Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua dự thảo Điều lệ Công ty cổ phần Bảo hiểm Ngân hàng Nông nghiệp, có hiệu lực từ ngày 15/06/2023. Đại hội đồng cổ đông giao và ủy quyền cho Chủ tịch HĐQT ký ban hành.

13.4. Đại hội đã biểu quyết thông qua với tỷ lệ 100% số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.

**14. Thông qua dự thảo Quy chế hoạt động của HĐQT Công ty**

14.1. Ông Lê Hồng Quân - TV HĐQT trình bày Tờ trình về việc phê duyệt dự thảo Quy chế hoạt động của HĐQT Công ty.

14.2. Các ý kiến của cổ đông: không có ý kiến

14.3. Kết luận của Chủ tọa Đại hội:

Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua dự thảo Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty, có hiệu lực từ ngày 15/06/2023. Đại hội đồng cổ đông giao và ủy quyền cho Chủ tịch HĐQT ký ban hành.

14.4. Đại hội đã biểu quyết thông qua với tỷ lệ 100% số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.

**15. Thông qua dự thảo Quy chế quản trị nội bộ Công ty**

15.1. Ông Lê Hồng Quân - TV HĐQT trình bày Tờ trình về việc phê duyệt dự thảo Quy chế quản trị nội bộ Công ty.

15.2. Các ý kiến của cổ đông: không có ý kiến

15.3. Kết luận của Chủ tọa Đại hội:

Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua dự thảo Quy chế quản trị nội bộ Công ty, có hiệu lực từ ngày 15/06/2023. Đại hội đồng cổ đông giao và ủy quyền cho Chủ tịch HĐQT ký ban hành.

15.4. Đại hội đã biểu quyết thông qua với tỷ lệ 100% số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp. \*



**16. Thông qua Tờ trình sửa đổi Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát Công ty**

16.1. Ông Trương Đình Cánh - Trưởng BKS trình bày Tờ trình sửa đổi Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát Công ty.

16.2. Các ý kiến của cổ đông: không có ý kiến

16.3. Kết luận của Chủ tọa Đại hội:

Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua nội dung sửa đổi Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát Công ty, có hiệu lực từ ngày 15/06/2023. Đại hội đồng cổ đông giao và ủy quyền cho Trưởng Ban kiểm soát ký ban hành.

16.4. Đại hội đã biểu quyết thông qua với tỷ lệ 100% số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.

**17. Thông qua Tờ trình của HĐQT về việc đương nhiên mất tư cách thành viên HĐQT và đề xuất số lượng thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2022-2027**

17.1. Ông Nguyễn Tiến Hải - Chủ tịch HĐQT trình bày Tờ trình về việc đương nhiên mất tư cách thành viên HĐQT và đề xuất số lượng thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2022-2027

17.2. Các ý kiến của cổ đông: không có ý kiến

17.3. Kết luận của Chủ tọa Đại hội:

Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua việc Ông Phạm Đức Tuấn đương nhiên chấm dứt tư cách thành viên HĐQT Công ty kể từ ngày 09/12/2022.

17.4. Đại hội đồng cổ đông nhất trí số lượng thành viên HĐQT Công ty là 04 thành viên và sẽ thực hiện việc bầu bổ sung thành viên HĐQT vào kỳ họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024.

17.5. Đại hội đã biểu quyết thông qua với tỷ lệ 100% số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.

**C. BIỂU QUYẾT THÔNG QUA BIÊN BẢN, NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI VÀ BẾ MẠC ĐẠI HỘI**

Biên bản và Nghị quyết của Đại hội được đọc toàn văn và được toàn thể Đại hội (100% cổ đông dự họp) nhất trí thông qua. Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 Công ty cổ phần Bảo hiểm Ngân hàng Nông nghiệp có hiệu lực kể từ ngày 15/06/2023.

Ông Nguyễn Tiến Hải thay mặt HĐQT và Đoàn chủ tịch phát biểu cảm ơn toàn thể cổ đông và bế mạc Đại hội.

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 Công ty cổ phần Bảo hiểm Ngân hàng Nông nghiệp kết thúc vào 12 giờ 00 phút, ngày 15 tháng 06 năm 2023.

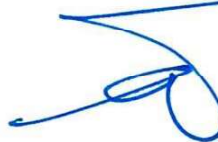
Biên bản này được lập thành 03 bản có giá trị pháp lý như nhau.

**TM. BAN THƯ KÝ**



**Nguyễn Văn Quyết**

**TM. ĐOÀN CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Tiến Hải**